

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG NHẾ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 09/2020/HS-ST
Ngày 26-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG NHẾ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Thảo A Tủa

Ông Trịnh Xuân Phùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 30/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng A D (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 15/3/1997; Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A Th và bà Hờ Thị K; Có vợ là Lầu Thị S và có 02 người con, con lớn nhất 03 tuổi, con nhỏ nhất 02 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2020 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Pờ Go Loòng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Bị hại: Ông Giàng A Th, sinh năm 1966; Trú tại: Bản C, xã H, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Lầu Thị S, sinh năm 2000; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ Chị Hờ Thị X, sinh năm 1978; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Lò Văn S, sinh năm 1987; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Mùa A T, sinh năm 1985; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Giàng A T, sinh năm 1990; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Giàng A N, sinh năm 1996; Trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ Anh Lầu A P, sinh năm 2000; Trú tại: Bản Đ, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

+ Anh Giàng A S, sinh năm 1989; Trú tại: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2020 Giàng A Th đi xe mô tô từ nhà ở bản C, xã H ra Trung tâm xã Mường Toong, huyện Mường Nhé gặp Giàng A Dưa, sau đó Th và Dưa cùng nhau đi lên khu vực đồi cây cao su ở bản Mường Toong 2, xã Mường Toong để tìm hái hoa đu đủ bán. Khi đến khu vực đồi cây cao su Th và Dưa cất xe ven đường rồi đi bộ tìm hoa đu đủ, sau khi hái được khoảng 03 (ba) ki lô gam hoa đu đủ, Th và Dưa chia nhau đi mỗi người một hướng để tìm hoa đu đủ tiếp. Sau khi chia ra tìm một lúc do không tìm thấy cây đu đủ nên Th đi bộ quay lại tìm Dưa, khi Th đi bộ qua lán nương của Giàng A D thì Th nhìn thấy chị Hờ Thị X ở trong lán nên Th hỏi chị Xai có thấy người đàn ông nào đi qua đây không, chị X trả lời không thấy ai, Th tiếp tục đi bộ tìm Dưa.

Khoảng 11 giờ cùng ngày 25/6/2020 khi Giàng A D đang cạo mủ cây cao su tại đồi cây cao su thuộc bản Mường Toong 2, xã Mường Toong thì có anh Mùa A T gọi điện thoại cho Dưa nói *“có hai người đàn ông lạ mặt, đang đi lên khu vực lán chắn nuôi của D, nhìn giống người trộm cắp, T bảo D đi về lán xem thế nào”*. Sau khi nghe T nói vậy D đi bộ về lán xem, khi D về đến cách lán khoảng hơn 100 mét, D nhìn thấy nhiều vết chân người, lông gà rơi và một đoạn gậy tre đã bị gãy đôi, nghi ngờ có người đã bắt trộm gà, nên D cầm theo đoạn tre lần theo dấu chân người đi về phía lán, D để đoạn tre ở sân. Khi đến lán thấy chị

X đang ở lán, D hỏi chị X có thấy ai đi qua đây không thì chị X nói vừa có một người đàn ông lạ mặt đi qua đây, người đàn ông đó ném một vật gì đó lên bụi cây trên đường. D nói với chị X người đàn ông này là người trộm gà của D, nên D bảo chị X cùng đi đuổi bắt người đàn ông này. D chạy đuổi theo khoảng 250 mét thì thấy Giàng A Th đang đi bộ, D hỏi Th đi đâu đấy, thì Th nói đi tìm hoa đu đủ, do nghi Th là người trộm cắp gà của mình nên lợi dụng lúc Th không để ý D lao vào ôm giữ Th từ phía sau và hô lên bắt được người trộm gà rồi, sau đó D ôm giữ Th về lán. Khi đến lán D thấy vợ D là chị Lầu Thị S đang đứng ở đó, vợ D hỏi người đàn ông D ôm giữ là ai, D nói với vợ là người trộm gà. Khi đó chị X chỉ cho chị S chỗ mà chị nhìn thấy Th ném vật gì đó ở bụi cây ven đường. Chị S lên chỗ chị X chỉ thì thấy 01 (một) con gà mái đã chết nặng khoảng 1,9 kg, chị S nhặt con gà xuống và để ở sân. Cùng lúc này anh Lò Văn S đi làm về đi qua lán D nên vào xem, D nói với anh S là bắt được người bắt trộm gà. D nhờ anh S buộc và trói hai tay Th vào cột cửa của lán nương giúp vì D đang ôm Th nên không tự trói được. Anh S thấy ở cột cửa lán có dây nhựa màu đen nên đã dùng dây đó trói hai tay Th vào cột cửa lán. Sau khi anh S trói hai tay Th vào cột cửa, D gọi điện thoại cho anh Giàng A T, Giàng A N và Mùa A T lên xem giải quyết thế nào. Một lúc sau Giàng A T, Giàng A N và Mùa A T đến nhà D và có chứng kiến việc ông Th bị trói ở cột cửa. Đồng thời D gọi điện báo Công an xã Mường Toong lên giải quyết vụ việc. Một lúc sau dây buộc hai tay Th bị lỏng ra, nên D lấy một đoạn dây điện màu đen dài 5,75 mét trói lại hai tay Th vào cột cửa. Trong lúc chờ Công an xã lên giải quyết, D hỏi Th vì sao trộm cắp gà của D, thì Th nói không phải Th trộm. Khoảng 30 phút sau thì Công an xã Mường Toong đến lán nương của D, thấy Th bị trói hai tay vào cột cửa nên Công an xã yêu cầu D cởi trói cho Th, sau đó D và Th cùng về Công an xã để giải quyết.

Vật chứng thu giữ được bao gồm: 01 đoạn dây nhựa màu đen dài 106 cm, 01 đoạn dây điện màu đen dài 5,75 m.

Ngày 06/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé ra quyết định trưng cầu giám định về tỷ lệ thương tích của Giàng A Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/TgT ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Giàng A Th tại thời điểm giám định là 2%.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Giàng A D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Giàng A Th là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Cáo trạng số: 59/CT-VKS-MN ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Giàng A D để xét xử về tội: Bắt người trái pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A

D từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; Về án phí căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Về vật chứng vụ án, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Luật sư Pờ Go Loòng bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, án phí và xử lý vật chứng; Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo vì cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại ông Giàng A Th trình bày: Bị cáo đã có hành vi bắt trái pháp luật đối với tôi, gây thiệt hại đến danh dự, nhân phẩm và sức khỏe cho tôi, trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho tôi 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nên về trách nhiệm dân sự tôi không có đề nghị gì thêm, về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Những người làm chứng Lầu Thị S, Giàng A N tại phiên tòa khai: Ngày 25/6/2020 chúng tôi có trực tiếp chứng kiến việc bị cáo Giàng A D bắt trói ông Giàng A Th nhưng chúng tôi không thấy Giàng A D hay bất cứ ai đánh ông Th, chúng tôi cũng không thấy Lầu A P và Giàng A S có mặt tại đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Những người làm chứng Hờ Thị X, Lò Văn S, Mùa A T, Giàng A T, Lầu A P, Giàng A S vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào ngày 25/6/2020 do nghi ngờ ông Giàng A Th là người trộm gà của gia đình mình nên bị cáo đã bắt trói ông Th tại lán chăn nuôi của mình ở bản M, xã M. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy bị cáo mặc dù không có thẩm quyền,

không có chức năng hoạt động Nhà nước, không có căn cứ bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang nhưng vì lý do cá nhân đã có hành vi bắt trái phép ông Giàng A Th. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, về quyền tự do cá nhân của ông Giàng A Th được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 điều 157 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về hình phạt:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi bị bắt bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị xử phạt bị cáo của Viện kiểm sát và luật sư bào chữa là có căn cứ, nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa.

[4] Đối với thương tích 02 % tại các vị trí xước da ở vùng mông phải và bầm tím ở cẳng chân trái và cẳng chân phải của Giàng A Th, theo lời khai của Th thương tích đó là do D, Giàng A T, Giàng A N, Mùa A T gây ra. Tuy nhiên D, T, N và T đều là không có hành vi đánh Th, quá trình điều tra, những người làm chứng khác cũng không ai thấy Th bị đánh, ngoài lời khai của Th không có tài liệu chứng cứ chứng minh việc Th bị đánh nên không có cơ sở để giải quyết đối với thương tích 02% của Giàng A Th trong vụ án.

[5] Đối với anh Lò Văn S là người giúp Giàng A D trói tay Giàng A Th vào cột cửa lán, do thời điểm đó anh Soái chưa biết rõ sự việc, khi Dia nhờ, anh

S nghĩ D bắt quả tang Giàng A Th trộm cắp, nên anh S mới giúp D trói tay Th, thấy rằng anh Lò Văn S không chủ động và không có mục đích bắt Giàng A Th nên không đồng phạm với Giàng A D, do vậy không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với Lò Văn S trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho bị hại để khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Giàng A Th không có đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn dây nhựa màu đen dài 106 cm và 01 đoạn dây điện màu đen dài 5,75 m là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy đã hết giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo được Ủy ban nhân dân xã M cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo số 12/GCN-HN ngày 06/01/2020 và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội "Bắt người trái pháp luật".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A D 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Giàng A D cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây nhựa màu đen dài 106 cm và 01 đoạn dây điện màu đen dài 5,75 m là vật chứng vụ án Giàng A D, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS; Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Mường Nhé;
- UBND xã M;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong